

Số 208/QĐ-HĐPH

Hưng Yên, ngày 09 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Đoàn kiểm tra công tác phổ biến,
giáo dục pháp luật năm 2017 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 16/02/2017 của UBND tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 137/KH-HĐPH ngày 01/3/2017 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh về hoạt động của Hội đồng năm 2017,

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ Trình số 903/TTr-STP ngày 02/11/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập các Đoàn kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2017 trên địa bàn tỉnh gồm các ông, bà:

Đoàn kiểm tra số 01

1. Trưởng Đoàn: Ông Nguyễn Minh Quang, Phó Chủ tịch UBND tỉnh- Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

2. Phó trưởng Đoàn: Ông Nguyễn Đình Chung, Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

3. Các thành viên:

- Ông Trần Văn Bằng, Phó Giám đốc Sở Tài chính.

- Ông Phạm Văn Tuệ, Phó Giám đốc Sở Nội vụ.

- Ông Trần Văn Cường, Phó Giám đốc Sở Công Thương.

- Ông Nguyễn Hoàng Linh, Phó tổng biên tập Báo Hưng Yên.

- Bà Phan Thị Mỹ, Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật Sở Tư pháp -

Thư ký.

- Ông Quách Văn Hào, Phó trưởng Phòng Nội chính Văn phòng UBND tỉnh.

Kiểm tra tại các huyện: Văn Giang, Văn Lâm, Yên Mỹ, Mỹ Hào và Khoái Châu.

Đoàn kiểm tra số 02

1. Trưởng Đoàn: Ông Nguyễn Văn Phê, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo- Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

2. Phó trưởng Đoàn: Ông Vũ Tuấn Anh, Phó Giám đốc Sở Tư pháp- Phó chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

3. Các thành viên:

- Ông Nguyễn Xuân Phương, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh.
- Ông Phạm Nam Lượng, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Ông Vũ Ngọc Bảo, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Ông Đỗ Văn Kiểm, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Bà Đinh Thị Hương, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh.
- Bà Đào Thị Cẩm Nhung, Phó Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật

Sở Tư pháp - Thư ký.

Kiểm tra tại các huyện, thành phố: Kim Động, Tiên Lữ, Phù Cừ, Ân Thi và thành phố Hưng Yên.

Điều 2. Thời gian, thời điểm kiểm tra

1. Thời gian: Do Trưởng đoàn thống nhất với UBND huyện, thành phố để kiểm tra xong trước ngày 15/12/2017.

2. Thời điểm: Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/10/2017.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn kiểm tra thực hiện theo nội dung quy định tại mục II Kế hoạch số 207KH-HĐPH ngày 09/11/2017 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh. Đoàn kiểm tra tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành. / *ngoc*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

TM. HỘI ĐỒNG PHHPGDPL TỈNH
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Minh Quang

Số: 207/KH-HĐPH

Hưng Yên, ngày 09 tháng 11 năm 2017

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2017

Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 16/02/2017 của UBND tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 137/KH-HĐPH ngày 01/3/2017 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh về hoạt động của Hội đồng năm 2017, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm bắt tình hình và kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản khác liên quan;

- Kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra phải được thực hiện khách quan, nghiêm túc, toàn diện, đúng nội dung, tiến độ của Kế hoạch; đảm bảo phục vụ có hiệu quả cho việc chỉ đạo, quản lý công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong thời gian tiếp theo;

- Qua kiểm tra cần biểu dương, nhân rộng những gương điển hình tiên tiến, những cách làm sáng tạo trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chỉ rõ những khuyết điểm, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm và đề xuất những giải pháp.

II. NỘI DUNG

Tại các huyện, thành phố: Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

(Nội dung kiểm tra cụ thể thực hiện theo Đề cương báo cáo ban hành kèm theo Kế hoạch này).

III. CÁCH THỨC, ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN

1. Cách thức kiểm tra

a) Kiểm tra trực tiếp

- Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra trực tiếp đi kiểm tra tại các huyện, thành phố.

Tại mỗi đơn vị được kiểm tra, Đoàn kiểm tra làm việc với đại diện Lãnh đạo UBND, thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện, thành

phố, các phòng, đơn vị, đoàn thể có liên quan, nghe báo cáo, thảo luận về các nội dung tại mục II, Kế hoạch.

b) Tự kiểm tra

Đối với sở, ban, ngành tỉnh không kiểm tra chủ động xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, báo cáo kết quả bằng văn bản về Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh (qua Sở Tư pháp) **trước ngày 15/12/2017**.

2. Mốc thời gian

Mốc thời gian kiểm tra từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/10/2017.

3. Thời gian và địa điểm

Do Trưởng đoàn thống nhất với UBND các huyện, thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kiểm tra theo quy định về chế độ tài chính hiện hành. Đối với các Đoàn kiểm tra của tỉnh, Sở Tư pháp - cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật hỗ trợ một phần kinh phí để phục vụ cho hoạt động chuyên môn của Đoàn kiểm tra; kết thúc đợt kiểm tra, tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp trước ngày 25/12/2017.

2. Thành viên Đoàn kiểm tra: Có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc kiểm tra theo Quyết định và tự bố trí phương tiện.

3. UBND các huyện, thành phố xây dựng báo cáo bằng văn bản (theo đề cương) gửi về Trưởng đoàn kiểm tra và Sở Tư pháp trước 05 ngày Đoàn tiến hành kiểm tra; chuẩn bị các nội dung, tài liệu cần thiết để phục vụ việc kiểm tra đạt kết quả. /...*ngan*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên Đoàn kiểm tra;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

**TM. HỘI ĐỒNG PHPBGDPL TỈNH
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Minh Quang**

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 20 Ƒ/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh về kiểm tra công tác PBGDPL năm 2017)

I. THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Kết quả triển khai thực hiện

Các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố đánh giá tình hình triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật từ 01/01/2016 đến ngày 30/10/2017:

- Công tác ban hành văn bản (Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn) triển khai 43/KH-UBND ngày 16/02/2017 của UBND tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2017; Kế hoạch số 137/KH-HĐPH ngày 01/3/2017 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Kế hoạch 211/KH-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021; Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh về tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIV...); các Đề án, Chương trình, Kế hoạch, Công văn...

(Nêu rõ số, ngày, tháng, năm, cơ quan và nội dung ban hành)

- Việc củng cố, kiện toàn và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các huyện; việc xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng; củng cố kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và nâng cao chất lượng hoạt động cho lực lượng này (số lượng, chất lượng, số giảng viên mời ở đâu? việc tập huấn nghiệp vụ pháp luật và tình hình, kết quả hoạt động).

- Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai tại địa phương, trong đó, tập trung đánh giá các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật mới, có hiệu quả (có số liệu cụ thể, thời gian, địa điểm, hội nghị, giảng viên..)

- Công tác xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật tại các cơ quan, đơn vị và tủ sách pháp luật cấp xã theo quy định tại Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 09/9/2010 về việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh (số lượng tủ sách, ngăn sách pháp luật; số lượng đầu sách mỗi tủ; kinh phí, đầu sách được trang bị từng năm...)

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh về hưởng ứng Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2017 tại đơn vị, địa phương.

- Các hoạt động kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác này.

2. Tồn tại, yếu kém, vướng mắc và nguyên nhân

3. Bài học kinh nghiệm, những cách làm hay, sáng tạo (nếu có)

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Kết quả triển khai (báo cáo số liệu cụ thể).

- Việc phổ biến, quán triệt Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Việc ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở tại địa phương.

- Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở.

- Củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, hòa giải viên; tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên.

- Việc biên soạn, phát hành tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở.

- Hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở.

- Việc tham gia thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận theo quy định của pháp luật.

- Đánh giá chung về những thuận lợi, những tác động tích cực của Luật hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, những mô hình, cách làm hiệu quả tại địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

3. Bài học kinh nghiệm, những cách làm hay, sáng tạo (nếu có)

III. XÂY DỰNG CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

1. Kiểm tra kết quả thực hiện Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 21/6/2017 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Việc phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các văn bản quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với việc thực hiện xây dựng nông thôn mới.

3. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật theo trách nhiệm và phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương; việc tổ chức đánh giá, công nhận các xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; niêm yết kết quả đánh giá, công bố cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

4. Việc bảo đảm nhân lực, nguồn lực, cơ sở vật chất, kinh phí trong triển khai nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

IV. TÌNH HÌNH XÂY DỰNG, THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC

1. Thực trạng xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

1.1. Sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương và nhận thức của cộng đồng dân cư, người dân đối với việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước (nêu rõ các văn bản đã được ban hành).

- Quan hệ phối hợp giữa cơ quan Tư pháp với cơ quan Văn hóa, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp trong xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

1.2. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước.

- Tình hình xây dựng hương ước, quy ước

+ Tổng số hương ước, quy ước được ban hành (*nêu rõ số lượng làng, thôn, ấp, khu dân cư đã xây dựng hương ước, quy ước; số lượng hương ước, quy ước đã được phê duyệt, số lượng hương ước, quy ước chưa được phê duyệt*).

+ Nội dung và hình thức thể hiện của hương ước, quy ước (*nội dung chủ yếu của hương ước, quy ước; có đảm bảo các yêu cầu về nội dung và hình thức của hương ước, quy ước theo quy định không; có sự sao chép quy định của pháp luật, của hương ước, quy ước mẫu không? có phù hợp với truyền thống, phong tục tốt đẹp của địa phương không? có đưa ra những quy định trái pháp luật không? ...*)

+ Việc tuân thủ thủ tục soạn thảo, thông qua, phê duyệt hương ước, quy ước.

+ Sửa đổi, bổ sung các bản hương ước, quy ước (*nêu rõ số lượng hương ước, quy ước được sửa đổi, bổ sung; số lượng hương ước, quy ước được ban hành mới sau các đợt rà soát*).

- Tình hình thực hiện hương ước, quy ước:

+ Việc niêm yết, phổ biến hương ước, quy ước đã được phê duyệt đến từng thành viên trong cộng đồng dân cư; việc tổ chức thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn; mức độ chấp hành, thực hiện của người dân đối với quy định được đề ra trong các bản hương ước, quy ước;

+ Việc kiểm tra việc thực hiện hương ước, quy ước hàng năm? Việc lồng ghép xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các phong trào, cuộc vận động khác do Trung ương và địa phương phát động.

- Các điều kiện đảm bảo cho việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước (bố trí cán bộ; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ này; kinh phí của địa phương dành cho việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước).

2. Đánh giá kết quả xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

- Hiệu quả đạt được (đánh giá vai trò, tác động, sự cần thiết của việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của nhân dân ở địa phương; trong xây dựng, tổ chức các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư).

- Tồn tại, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kiến nghị, đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước./.